|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 262/BC-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 7 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Tóm tắt các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã thẩm tra[[1]](#footnote-1) về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư phát triển 06 tháng đầu năm 2021, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp 06 cuối năm 2021 và các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về một số nội dung trên lĩnh vực kinh tế và ngân sách[[2]](#footnote-2) trình Kỳ họp thứ 02 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tóm tắt kết quả thẩm tra như sau:

**I. Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 06 đầu năm 2021; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp 06 tháng cuối năm 2021** (*Lĩnh vực kinh tế-ngân sách*)

***Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021*** trong bối cảnh có nhiều khó khăn do hậu quả thiên tai năm 2020 và đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, dịch bệnh trong chăn nuôi kéo dài… nhưng cả hệ thống chính trị đã quyết liệt, tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm thực hiện mục tiêu “kép”; nhờ vậy, nhiều chỉ tiêu vẫn đạt và vượt kế hoạch: Tăng trưởng kinh tế (GRDP) xếp thứ 3 khu vực Bắc Trung Bộ, xếp thứ 27/63 tỉnh, thành cả nước; sản xuất nông nghiệp được mùa toàn diện; sản xuất công nghiệp duy trì, từng bước lấy lại đà tăng trưởng; thu ngân sách đảm bảo tiến độ; kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; thu hút đầu tư có nhiều tín hiệu tốt, kêu gọi được một số tập đoàn lớn quan tâm, nghiên cứu đầu tư vào Hà Tĩnh... Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, nhận được sự hưởng ứng tích cực, đồng thuận của Nhân dân.

***Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với những đánh giá về khó khăn, hạn chế và những tồn tại như nhận định của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời Ban đề nghị đánh giá sâu hơn một số nội dung sau:***

*(1). Về chỉ số tăng trưởng kinh tế:* Mặc dù chỉ số tăng trưởng kinh tếcó tăng so với 6 tháng đầu năm 2020[[3]](#footnote-3) nhưng đạt thấp so với kế hoạch đề ra[[4]](#footnote-4). Chủ trương phá bỏ bờ vùng ô thửa nhỏ, xây dựng cánh đồng lớn chậm được triển khai đồng bộ; việc trồng rừng thay thế chưa cân bằng với việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; nạn khai thác tận diệt nguồn lợi thủy sản ven bờ vẫn còn diễn ra. Công nghiệp phụ trợ ngành thép chưa phát triển... Chương trình xây dựng nông thôn mới, mỗi xã một sản phẩm có biểu hiện chững lại; sản phẩm OCOP nhiều nhưng quy mô nhỏ, thị trường tiêu thụ sản phẩm chưa xứng tầm.

*(2). Về thu ngân sách Nhà nước, hoạt động ngân hàng*: Thu ngân sách nội địa đạt 56,8% dự toán cả năm HĐND tỉnh giao, bằng 95,5% so với cùng kỳ năm 2020, một số sắc thuế chưa đạt kế hoạch (như: Thu từ hoạt động xổ số; thuế bảo vệ môi trường; phí, lệ phí; thu hoa lợi công sản, đất công ích, tại xã...). Nguồn vốn huy động và dư nợ tín dụng tăng trưởng so với đầu năm, song kết quả đầu tư toàn xã hội đạt thấp. Tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản giảm sâu so với cuối năm 2020 (giảm 36,26%), trong khi cả nước tăng 6%; nợ xấu chương trình cho vay theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP vẫn chiếm tỷ trọng lớn[[5]](#footnote-5).

*(3). Về chi ngân sách nhà nước:* Trên cơ sở nguồn trợ cấp của Trung ương, tiến độ thu ngân sách thực tế và các giải pháp điều hành linh hoạt của Ủy ban nhân dân tỉnh nên chi ngân sách cơ bản đáp ứng các nhiệm chi; tuy nhiên, tổng chi ngân sách địa phương 06 tháng đầu năm 2021 chưa đạt kế hoạch HĐND tỉnh giao[[6]](#footnote-6), nhất là chi đầu tư phát triển, chi cho các đề án chính sách; chưa thực hiện việc báo cáo chi tiết đối với chi dự phòng ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 10 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

*(4). Về đầu tư phát triển*: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt thấp so với kế hoạch đề ra[[7]](#footnote-7), giảm 5,13% so với cùng kỳ, nhất là khu vực đầu tư nước ngoài[[8]](#footnote-8) giảm 71,7%. Giải ngân vốn đầu tư công đạt khá so với bình quân chung của cả nước, nhưng chưa đạt kế hoạch[[9]](#footnote-9), trong đó nguồn vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn giải ngân chỉ đạt 16,44% kế hoạch. Phần vốn tỉnh quản lý chưa đủ điều kiện giao kế hoạch vốn cao (396,163 tỷ đồng), ảnh hướng đến tiến độ giải ngân chung của tỉnh. Công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn nhiều vướng mắc, chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ triển khai các dự án; nhất là đối với các công trình, dự án lớn, trọng điểm[[10]](#footnote-10).

*(5). Về phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư:* Số doanh nghiệp thành lập mới và số vốn đăng ký tăng so với cùng kỳ[[11]](#footnote-11) song số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh hoặc rút khỏi thị trường lại tăng nhiều hơn, doanh nghiệp có phát sinh thuế chỉ bằng 98% so với cùng kỳ. Số dự án thu hút đầu tư trong nước tương đương với cùng kỳ năm 2020 nhưng tổng vốn đầu tư giảm 766 tỷ đồng, không thu hút được dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn.

## *(6). Công tác quy hoạch, xây dựng, giao thông, tài nguyên môi trường:* Hiệu quảsử dụng đất của một số dự án chưa cao; vấn đề xử lý tài sản, cơ sở vật chất sau sáp nhập đơn vị hành chính chậm được giải quyết. Các tồn đọng, vướng mắc về đất đai, giải quyết cấp đất sai thẩm quyền chưa được xử lý dứt điểm. Tình trạng khai thác đất, cát trái phép vẫn còn diễn ra; công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, xử lý chất thải rắn chưa theo kịp sự phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai việc thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển theo Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 chậm so với yêu cầu.

***Về nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới,*** trong bối cảnh đại dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, Ban Kinh tế - Ngân sách đánh giá cao những nỗ lực và hiệu quả từ các giải pháp mà Ủy ban nhân dân tỉnh đã và đang thực hiện để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các đối tượng, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, bảo đảm an sinh xã hội. Ban thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết số 244/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021 và nhấn mạnh thêm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

*(1).* Triển khai cụ thể các giải pháp theo Kết luận số 28-KL/TU ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; dự báo dịch bệnh Covid 19 đang còn diễn biến phức tạp, cần quyết liệt, chủ động, linh hoạt thực hiện “mục tiêu kép” phù hợp với diễn biến tình hình.

Kiểm soát có hiệu quả những nhiệm vụ chi cần thiết, thực hiện tiết giảm mạnh hơn chi thường xuyên trong hoạt động hành chính của các cơ quan nhà nước. Tiếp tục huy động nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà văn hóa cộng đồng kết hợp tránh bão, lũ, nhà ở kiên cố cho người có công, hộ nghèo, hộ bị ảnh hưởng do thiên tai trước mùa mưa lũ.

*(2).* Rà soát, xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các quy định, cơ chế, chính sách trong thời kỳ ổn định ngân sách mới, theo hướng tinh gọn, trọng tâm, trọng điểm; cân đối hợp lý cho các lĩnh vực ưu tiên. Hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để kịp thời công bố quy hoạch, thu hút đầu tư. Thúc đẩy phát triển sản xuất, tiêu dùng sản phẩm, hàng hóa dịch vụ trong tỉnh. Nắm chắc thực trạng, nhu cầu nguyên vật liệu đầu vào, để đa dạng hóa, bảo đảm nguyên vật liệu cho sản xuất kinh doanh. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho lĩnh vực du lịch, dịch vụ do ảnh hưởng của dịch Covid 19.

*(3).* Xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình cụ thể xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, đất đai, thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư chậm tiến độ; Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 và nguồn từ năm trước chuyển sang. Hoàn thiện và trình HĐND tỉnh thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đảm bảo công khai, minh bạch, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phát huy hiệu quả nguồn vốn. Chủ động xây dựng kế hoạch phân bổ vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia trên cơ sở nguồn vốn năm trước.

*(4).* Tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư của doanh nghiệp. Phối hợp, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đến với Hà Tĩnh, quan tâm chuẩn bị các điều kiện cần thiết như hạ tầng, nguồn nhân lực, mặt bằng sạch. Đa dạng các hình thức, các hoạt động quảng bá, xúc tiến thu hút đầu tư, ưu tiên các dự án lớn, có tính chất lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội. Kiểm soát chặt chẽ giá cả các mặt hàng thiết yếu; có biện pháp mạnh mẽ, hiệu quả phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

*(5).* Rà soát tổng đàn gia súc, gia cầm theo hướng phát triển chăn nuôi tập trung, công nghiệp, áp dụng quy trình kỹ thuật chặt chẽ, an toàn dịch bệnh, kiểm soát chất lượng đầu vào, sản phẩm đầu ra, truy xuất nguồn gốc rõ ràng. Kịp thời tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2018-2020 để điều chỉnh mục tiêu, phương thức quản lý, hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm đạt chuẩn OCOP phù hợp với quy định của trung ương và thực tiễn của tỉnh. Quản lý chặt chẽ rừng tự nhiên, xử lý nghiêm các vi phạm, chú trọng hơn trong công tác trồng rừng thay thế. Ưu tiên nguồn lực đầu tư sửa chữa các hồ, đập có nguy cơ mất an toàn trước mùa mưa bão và thực hiện các dự án phòng chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển, ứng phó biến đổi khí hậu.

*(6).* Sớm hoàn thiện Đề án tích tụ, tập trung đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo” để tăng cường quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai. Triển khai đồng bộ các giải pháp về giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án. Tập trung cao cho việc ban hành và thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Hoàn thành việc lập hành lang bảo vệ bờ biển theo Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 nhằm tạo hành lang pháp lý trong việc bảo vệ môi trường biển và thu hút đầu tư du lịch biển.

*(7).* Thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, công nghệ số và đổi mới sáng tạo. Chú trọng thu hút và phát triển các ngành sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, đặc biệt trong sản xuất, chế biến, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

*Căn cứ các nội dung kết quả nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất bổ sung để ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng cuối năm 2021.*

**II. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết các nội dung trên lĩnh vực kinh tế và ngân sách**

Nhìn chung các tờ trình và dự thảo Nghị quyết trên lĩnh vực kinh tế ngân sách do UBND tỉnh trình kỳ họp đã có đầy đủ hồ sơ, thủ tục, các căn cứ pháp lý liên quan, có tính cần thiết, có ý nghĩa quan trọng tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội, quản lý điều hành ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; được cơ quan soạn thảo xây dựng công phu, tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở, các tổ chức kinh tế - xã hội liên quan và đã được cơ quan tư pháp thẩm định.

Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức làm việc với cơ quan soạn thảo, có ý kiến góp ý trực tiếp vào dự thảo; cơ quan soạn thảo đã tiếp thu đầy đủ, chỉnh sửa, hoàn thiện và trình Hội đồng nhân dân tỉnh; Vì vậy, Ban cơ bản thống nhất với các nội dung của Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết và có một số ý kiến cụ thể như sau:

1. **Về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ban đề nghị quan tâm một số nội dung sau:**

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất sản phẩm Quy hoạch tỉnh sau khi phê duyệt sẽ cụ thể hóa được: (i) Việc sắp xếp, bố trí không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, hệ thống đô thị và phân bố dân cư nông thôn, kết cấu hạ tầng, phân bố đất đai, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên cơ sở kết nối quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn. (ii) Những mục tiêu, định hướng phát triển sẽ được xác định rõ ràng trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để giúp tỉnh khi tổ chức lãnh đạo, điều hành, quản lý đảm bảo khả thi, hiệu lực, hiệu quả, góp phần to lớn trong công cuộc xây dựng, đổi mới của Đảng và Nhà nước trên nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, củng cố và tăng cường hoạt động đối ngoại, nhất là hoạt động kinh tế tế đối ngoại trên địa bàn tỉnh có sự chuyển biến rõ nét hơn.

Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh được lập, hoàn thành trong điều kiện quy hoạch cấp quốc gia và quy hoạch vùng đang tiến hành lập và chưa được phê duyệt; Do đó, sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt, nếu có những nội dung chưa đồng bộ với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng thì đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức rà soát, trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 751/2014/UBTVQH14 ngày 16/8/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để đảm bảo tính thống nhất.

**Bố cục báo cáo** quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cơ bản bám sát theo quy định tại Điều 21, Điều 27 Luật Quy hoạch, Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP. Ban đề nghị soát xét kỹ để sắp xếp lại đảm bảo tính logic, khoa học hơn, loại bỏ các nội dung còn trùng lặp.

**Về phạm vi ranh giới và thời kỳ lập quy hoạch:** Phạm vi ranh giới lập quy hoạchbao gồm phần lãnh thổ đất liền và phần không gian biển dựa trên cơ sở Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo năm 2015, Luật Biển Việt Nam năm 2012, Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thời kỳ lập quy hoạch được xác định là 10 năm (2021-2030) và có tầm nhìn đến năm 2050 là phù hợp với quy định tại Điều 8 của Luật Quy hoạch và Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

**Về mục tiêu cụ thể,** đã bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Quy hoạch đã xác định các chỉ tiêu chủ yếu theo từng ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, phù hợp với hệ thống chỉ tiêu cấp tỉnh theo Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

**Về cách thức, mức độ chi tiết tích hợp quy hoạch** ngành, lĩnh vực trong Quy hoạch tỉnh cần đảm bảo được yêu cầu của công tác quản lý nhà nước, đồng thời tạo sự linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động quy hoạch quy định tại Điều 4 Luật Quy hoạch và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch Đầu tư tại Văn bản số 373/BKHĐT-QLQH ngày 22/01/2021.

**Luận chứng các phương án phát triển kinh tế - xã hội**, cơ quan soạn thảo đưa ra phương án: (1). Phương án phát triển trong điều kiện bình thường; (2). Chiến lược tăng trưởng xanh Hà Tĩnh; (3). Tăng trưởng cao theo hướng công nghiệp nặng. Ban Kinh tế - Ngân sách cho rằng, thực tiễn phát triển kinh tế của tỉnh giai đoạn vừa qua phụ thuộc nhiều vào công nghiệp thép, nay lựa chọn phương án 2 - Chiến lược tăng trưởng xanh Hà Tĩnh là phù hợp, về lâu dài kinh tế của tỉnh sẽ phát triển bền vững hơn khi giảm bớt sự phụ thuộc vào nhà máy thép Formosa.

Với phương án này, nhu cầu vốn đầu tư toàn xã hội (theo giá hiện hành) cho giai đoạn 2021-2030 dự kiến 450.000 - 500.000 tỷ đồng, trong đó 84% phụ thuộc vốn doanh nghiệp trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với giá trị dự kiến 350.000 - 420.000 tỷ đồng; vốn NSNN đầu tư gần 70.000 - 80.000 tỷ đồng (bình quân trên 8.000 tỷ đồng mỗi năm). Đề nghị UBND tỉnh trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch cần quan tâm tính đồng bộ của các giải pháp; sớm hoàn thiện các cơ chế, chính sách và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh một cách mạnh mẽ nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phát triển, đảm bảo tính khả thi của quy hoạch.

**Về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050,** Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất chỉ đưa vào các nội dung cơ bản về: mục tiêu, quan điểm, định hướng, chiến lược cho giai đoạn 2021-2030. Sau khi quy hoạch tỉnh được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục hoàn thiện, cập nhật, tích hợp đầy đủ các quy hoạch ngành, lĩnh vực để đảm bảo tính khả thi khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

1. **Về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất về sự cần thiết đầu tư, nội dung, quy mô đầu tư và ý kiến thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án của cơ quan chuyên môn. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp thu, hoàn thiện trong quá trình quyết định đầu tư. Ngoài ra, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị quan tâm một số nội dung sau:

(1). Đối với nguồn vốn: Hầu hết các dự án mới chỉ làm rõ được nguồn của Trung ương trong tổng nguồn vốn đầu tư; vì vậy, khi xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương, trên cơ sở các nguyên tắc, tiêu chí, định mức theo Nghị quyết số 245/2020 của HĐND tỉnh để cân đối, bố trí đủ vốn thực hiện các dự án này.

Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai dự án, chủ đầu tư cần chủ động tranh thủ, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có và đảm bảo tiêu chí) để bố trí cho dự án đảm bảo việc triển khai theo đúng kế hoạch; căn cứ nguồn vốn được bố trí, lựa chọn phương án triển khai phù hợp, không để xảy ra nợ xây dựng cơ bản.

(2). Đối với các dự án cụ thể:

 *Dự án Đường trục chính Trung tâm kết nối Quốc lộ 1A đến cụm cảng nước sâu Sơn Dương - Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh:*

Do nguồn vốn chưa đáp ứng yêu cầu nên các tuyến nhánh thuộc dự án chưa đảm bảo quy mô theo quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 20/8/2007), cũng như quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh đến năm 2035 và các đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 22/01/2010 và Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 29/9/2015). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có giải pháp để khi triển khai cho các giai đoạn tiếp theo không bị vướng mắc.

Với tổng mức đầu tư 1.437.416 triệu đồng (trong đó ngân sách Trung ương 1.000.000 triệu đồng từ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho các dự án trọng điểm, dự án có tích chất liên kết vùng, đường ven biển; ngân sách tỉnh 437.416 triệu đồng). Đối với phần ngân sách tỉnh cần huy động mọi nguồn lực tập trung cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, kể cả ngoài phạm vi của dự án nhưng chưa đảm bảo quy mô theo các quy hoạch. Căn cứ vào nguồn lực thực tế để tập trung đầu tư dứt điểm theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt. Có giải pháp, phương án đầu tư để khi thực hiện các giai đoạn tiếp theo hiệu quả nhất, tránh trường hợp phá dỡ các hạng mục đã đầu tư.

Hiện trạng một số tuyến đầu tư được cải tạo, nâng cấp trên hệ thống nền đường hiện có; vì vậy trong quá trình khảo sát thiết kế, phê duyệt đầu tư cần tính toán kỹ nhằm tiết giảm chi phí đầu tư.

Các vị trí đấu nối với Quốc lộ 1A, 1B đã được Tổng cục đường bộ thông qua và Bộ Giao thông vận tải thỏa thuận, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục hoàn thiện hồ sơ thủ tục theo đúng quy định.

*Dự án xây dựng di tích Làng K130, xã Tiến Lộc (nay là thị trấn Nghèn), huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh:*

Cần bổ sung thêm các nội dung sau để phát huy hiệu quả đầu tư và có tính kết nối các địa chỉ trong khu vực, như: Xây dựng phương án sưu tầm, trưng bày hiện vật, địa điểm sinh hoạt cộng đồng; khi dự án hoàn thành phải có phương án quản lý phù hợp để đảm bảo phát huy hiệu quả và tiết kiệm nhân lực, chi phí quản lý

Thời gian thực hiện dự án theo đề xuất là giai đoạn 2021-2025, chưa đáp ứng yêu cầu đối với thời gian bố trí vốn với dự án nhóm C (không quá 3 năm); đề nghị sửa thành giai đoạn 2021-2024.

Vị trí triển khai dự án tiếp giáp với Quốc lộ 1A, do đó trong quá trình triển khai dự án phải tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, đấu nối, hành lang bảo vệ quốc lộ.

*Dự án Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và thị xã Hồng Lĩnh*: theo các nội dung như đề xuất chủ yếu là nạo vét tuyến sông Nghèn, kè chống sạt lở một số vị trí bờ sông xung yếu qua khu dân cư trên hai tuyến chính 19/5... Các tuyến nhánh đổ ra trục sông chính chưa được nạo vét; trong khi trục sông chính hiện tại đang lưu thông tốt; vì vậy, trên cơ sở tài liệu địa hình, địa chất, thuỷ văn, kết quả điều tra tần suất ngập lụt và các yếu tố liên quan khác để xác định lại mục tiêu, quy mô, nội dung đầu tư cho phù hợp; theo hướng tập trung đầu tư tiêu úng, kết hợp thoát lũ tại các vùng lúa trên địa bàn huyện Đức Thọ.Việc sửa chữa nâng cấp các trạm bơm phải được rà soát trong tổng thể quy hoạch thủy lợi chung đảm bảo không trùng với các công trình khác trong khu vực.

*Dự án Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận:*

Trong bước tiếp theo, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư nghiên cứu, đánh giá chính xác nguyên nhân ngập úng; phạm vi tác động đến các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, cấn xác đinh rõ tính kết nối đồng bộ tiêu thoát nước, thoát lũ liên vùng có tính đến cho trường hợp mở rộng ranh giới Khu kinh tế Vũng Áng và thu hút các dự án quy mô lớn trong tương lai gần.

Tổ chức nghiên cứu, đánh giá các điều kiện về tiêu, thoát dựa trên kết quả nghiên cứu khoa học về thoát lũ để đảm bảo tính khả thi, hiệu quả thiết thực…. nhằm phòng tránh rủi ro sau đầu tư. Theo hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chính của dự án: Củng cố và tăng cường tiêu thoát lũ, nhằm phòng chống ngập úng trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận.

*Dự án đường nối QL8A – Cụm công nghiệp Thái Yên – QL15A, huyện Đức Thọ; Dự án đường giao thông nối từ đường Hồ Chí Minh vào khu vực biên giới xã Hoà Hải, huyện Hương Khê:* Cần phải tiếp tục rà soát các điểm đấu nối, khảo sát kỹ để đưa ra phương án xử lý quy hoạch đấu nối đảm bảo phù hợp, hiệu quả, tiết kiệm; cập nhật đầy đủ quy mô các tuyến đường vào quy hoạch xây dựng đường huyện trình cấp có thẩm quyền thẩm định.

*Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Cẩm Thạch - Thạch Hội, huyện Cẩm Xuyên:* Cần rà soát, tính toán kỹ quy mô đầu tư; điều tra, khảo sát, nghiên cứu hiện trường để đề xuất giải pháp thiết kế phù hợp đảm bảo tận dụng tối đa kết cấu công trình hiện trạng và lựa chọn phương án tuyến tối ưu nhằm đảm bảo quy mô tiêu chuẩn kỹ thuật cấp đường, an toàn giao thông, tiết kiệm kinh phí giải phóng mặt bằng.

(3). Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định hiện hành để có cơ sở thu hồi đất, thực hiện công tác bồi thường, GPMB dự án và thực hiện đánh giá tác động môi trường (đối với những dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường).

(4). Đây mới chỉ là bước sơ bộ dự kiến, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình quyết định đầu tư dự án, chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với chủ đầu tư khảo sát đánh giá kỹ địa chất, địa hình để đưa ra quy mô phù hợp đảm bảo hiệu quả đầu tư.

(5). Tổng hợp, dự kiến các nguồn lực dành cho đầu tư giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tổng thể trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

1. **Về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết sửa đổi điểm e khoản 7 Điều 5 và bãi bỏ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*- Đối với phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:* Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy quy định mức thu phí và tỷ lệ để lại cho tổ chức thu phí tại Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND tuy đã được điều chỉnh tăng so với các nghị quyết trước đó[[12]](#footnote-12) nhưng vẫn ở mức thấp hơn so với các địa phương lân cận[[13]](#footnote-13) và chưa đảm bảo chi phí thẩm định hồ sơ thực hiện theo trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo định mức kinh tế, kỹ thuật do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20/7/2017. Bên cạnh đó, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập đang thực hiện lộ trình chuyển sang hoạt động tự chủ về tài chính, do đó Ban Kinh tế - Ngân sách đồng tình việc tăng mức tỷ lệ để lại từ 70% lên 85% để góp phần bù đắp kinh phí phục vụ hoạt động của tổ chức thu phí.

*- Đối với lệ phí cấp chứng minh nhân dân:* Hiện nay tỉnh đã tiến hành thủ tục cấp căn cước công dân thay thế cho chứng minh nhân dân. Vì vậy, việc bãi bỏ quy định lệ phí cấp chứng minh nhân dân là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Căn cước công dân và các văn bản pháp luật có liên quan[[14]](#footnote-14).

Ngoài ra, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

1. Trong thời gian tới, trước tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp và đời sống Nhân dân trên địa bàn; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bên cạnh việc tổ chức thực hiện nghiêm Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn liên quan, cần quan tâm rà soát các quy định về miễn, giảm mức thu phí, lệ phí phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Tiếp tục soát xét, điều chỉnh mức thu phí, lệ phí theo nguyên tắc: Mức thu phải bảo đảm bù đắp chi phí, có tính đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng thời kỳ, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân.

Căn cứ kết quả thẩm tra nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thông qua Nghị quyết sửa đổi điểm e khoản 7 Điều 5 và bãi bỏ khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

1. **Về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 276/2021/NQ-HĐND ngày 28/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container qua cảng Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh**

Về nội dung này trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, cơ quan soạn thảo đã tổ chức làm việc với một số cơ quan, đơn vị có liên quan và đã tiếp thu đầy đủ, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo. Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh; đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 276/2021/NQ-HĐND ngày 28/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container qua cảng Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh.

1. **Về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Các dự án trình chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trình tại kỳ họp lần này đã có hồ sơ về phê duyệt, chấp thuận chủ trương đầu tư; phê duyệt Dự án đầu tư; nằm trong quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, mức độ tác động đến môi trường; diện tích đưa vào khảo sát, đánh giá tài nguyên rừng vùng chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện dự án phù hợp với số liệu công bố hiện trạng rừng tỉnh Hà Tĩnh năm 2020 cũng như số liệu điều chỉnh quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 36,492 ha để thực hiện 03 công trình, dự án trên địa bàn huyện Nghi Xuân và thị xã Kỳ Anh như đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

(1) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị khi thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

 (2) Khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác từ 02 công trình, dự án trở lên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết chung, không xây dựng nghị quyết riêng cho từng dự án.

1. **Về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021**

Đối với nội dung này, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Một số công trình, dự án trong danh mục cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất còn thiếu căn cứ pháp lý[[15]](#footnote-15); một số dự án không ghi đầy đủ thông tin (số và nội dung văn bản, ngày, tháng năm, đơn vị ban hành…)[[16]](#footnote-16); một số nội dung trong danh mục không làm rõ tên công trình dự án theo chủ trương đầu tư, thiếu địa chỉ cụ thể (phải chi tiết đến cấp thôn)…

Bên cạnh đó, việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp tỉnh cấp huyện chưa gắn với kế hoạch đầu tư, dẫn đến tình trạng trong 06 tháng đầu năm 2021 phải bổ sung nhiều lần, với nhiều công trình, dự án (Tại kỳ họp thứ 21 đã bổ sung thu hồi 06 công trình, dự án; chuyển mục đích sử dụng đất 02 công trình, dự án và tại kỳ họp lần này đề xuất bổ sung 220 công trình, dự án cần thu hồi; 202 công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất).

Từ những phân tích nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số vấn đề sau:

 (1) Bổ sung vào phụ lục nghị quyết đối với các dự án còn thiếu thông tin; rà soát, chưa đưa vào danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trình tại kỳ họp lần này đối với những dự án chưa đủ căn cứ pháp lý và chưa thực sự cấp bách.

 (2) Đánh giá kết quả thực hiện danh mục thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất 06 tháng đầu năm 2021; nâng cao trách nhiệm của cấp xã, cấp huyện, phát huy vai trò tham mưu, thẩm định của sở Tài nguyên và Môi trường trong việc đề xuất, tổng hợp.

(3) Rà soát các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đưa vào kế hoạch phải thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất nhưng sau 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất, trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, hủy bỏ việc thu hồi hoặc chuyển mục đích theo quy định tại Khoản 3 Điều 49, Luật Đất đai 2013.

(4) Kiểm tra tính chính xác về diện tích cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất của các công trình, dự án, tránh trường hợp sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết phải điều chỉnh, bổ sung.

(5) Theo dự kiến, tổng dự toán nguồn kinh phí thực hiện bồi thường, GPMB khi thu hồi đất là5.420,61tỷ đồng[[17]](#footnote-17), Ủy ban nhân dân tỉnh cần xây dựng các giải pháp huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện đúng tiến độ đề ra, nhất là rà soát, cân đối nguồn ngân sách theo khái toán.

1. **Về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045**

Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức làm việc, cho ý kiến và được cơ quan soạn thảo tiếp thu, vì vậy Ban thống nhất với nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045 như đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm hoàn thiện hồ sơ thủ tục, trình Thủ tướng phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

*Trên đây là báo cáo tóm tắt các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.*

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (*b/c*);- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 2;- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Lưu: VT.HĐ1.(150b). | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH****TRƯỞNG BAN****Nguyễn Thị Thúy Nga** |

1. Báo cáo số 254/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp 06 tháng cuối năm 2020 (phần nội dung về kinh tế, ngân sách). [↑](#footnote-ref-1)
2. Báo cáo số 255/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về Quy hoạch tỉnhthời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 256/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quyết quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; số 257/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết sửa đổi điểm e khoản 7 Điều 5 và bãi bỏ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 258/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 276/2021/NQ-HĐND ngày 28/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container qua cảng Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh; số 259/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; số 260/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021; số 261/BC-HĐND ngày 16/7/2021 thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2020 rất thấp, chỉ đạt 0,1% [↑](#footnote-ref-3)
4. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2021 theo kế hoạch là trên 9 %. [↑](#footnote-ref-4)
5. Chiếm 19,84% nợ xấu toàn địa bàn. [↑](#footnote-ref-5)
6. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đạt 8.179 tỷ đồng, bằng 41% dự toán HĐND tỉnh giao. [↑](#footnote-ref-6)
7. Đạt 10.713 tỷ đồng, bằng 34,56% kế hoạch [↑](#footnote-ref-7)
8. Đạt 480 tỷ đồng, bằng 7,84% kế hoạch [↑](#footnote-ref-8)
9. Bằng 45,43% kế hoạch vốn. [↑](#footnote-ref-9)
10. Như: Dự án đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng; Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (giai đoạn 2); Dự án Đường từ khu tái định cư Kỳ Phương đến nhà máy Nhiệt điện VA3 và KCN phụ trợ,.. [↑](#footnote-ref-10)
11. Tăng 21,5% về số doanh nghiệp và 50,5% về số vốn đăng ký [↑](#footnote-ref-11)
12. Nghị quyết số 214/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 và Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-12)
13. Nghệ An: 90% (Nghị quyết số 47/2016/NQ-HĐND ngày 16/12/2016); Quảng Bình (Nghị quyết số 40/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018); Thanh Hóa: 80% (Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016), Quảng Trị: 70% (Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016). [↑](#footnote-ref-13)
14. Thông tư số 59/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019 quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân, Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. [↑](#footnote-ref-14)
15. Dự án: Mở rộng Giáo họ cây Bàng; Nhà máy sản xuất ô tô và linh phụ kiện kết hợp cảng biển tại Khu Kinh tế Vũng Áng, Dự án Nhà máy sản xuất găng tay cao su… [↑](#footnote-ref-15)
16. Dự án: Mương thoát nước tổ dân phố Hòa Linh; Quy hoạch đất sản xuất kinh doanh vùng Đồng Lê; Quy hoạch khu thể thao thôn Tân Lệ… [↑](#footnote-ref-16)
17. Trong đó ngân sách Trung ương 70,31 tỷ đồng, ngân sách tỉnh480,73tỷ đồng, ngân sách cấp huyện181,63 tỷ đồng, ngân sách xã70,11tỷ đồng; doanh nghiệp, xã hội hóa 4.617,83tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-17)